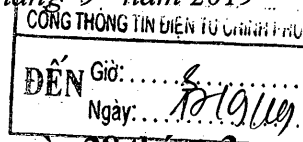


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 / 2019/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 09 tháng 9 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95, trên 100 tuổi và mức kinh phí hỗ trợ tổ chức Lễ Đại thọ trên địa bàn tỉnh Bến Tre

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3036 ngày 06 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95, trên 100 tuổi và mức kinh phí hỗ trợ tổ chức Lễ Đại thọ trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Việc quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thực hiện theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc nhà nước Bến Tre; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Website Chính phủ; /
- Cổng TTĐT của UBND tỉnh;
- Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh;
- Ban Tiếp công dân (để niêm yết);
- Phòng TCĐT, TH;
- Lưu: VT.



Cao Văn Trọng